TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 108/2017/QĐST-HNGĐ.	*Châu Thành, ngày 21 tháng 7 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 140/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017 về việc ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Tuyết N, sinh năm: 1996, địa chỉ: ấp L, xã A, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Anh Đỗ Hoàng K, sinh năm: 1995, địa chỉ: ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị Tuyết N và anh Đỗ Hoàng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Cao Thị Tuyết N và anh Đỗ Hoàng K thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Cao Thị Tuyết N và anh Đỗ Hoàng K có 01 con chung tên Đỗ Thị Thảo M, sinh ngày 05/9/2015, hiện nay con do chị N nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị Cao Thị Tuyết N trực tiếp nuôi con chung tên Đỗ Thị Thảo M, anh Đỗ Hoàng K cấp dưỡng nuôi con định kỳ mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 08/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Hoàng K được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị Cao Thị Tuyết N, do chị Cao Thị Tuyết N rút lại yêu cầu chia tài sản chung.

Về nợ chung: Các đương sự không có nợ chung.

Về án phí: Chị Cao Thị Tuyết N chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm về yêu cầu ly hôn. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị Cao Thị Tuyết N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007683 và 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007682 cùng ngày 23 tháng 6 năm 2017, của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An, trả lại cho chị Cao Thị Tuyết N số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 590.000 đồng (năm trăm chín mươi nghìn đồng).

Anh Đỗ Hoàng K phải chịu án phí do việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ với số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã P, huyện T, tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Văn Tùng